

1177 (2)

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ...2750..... Ngày: ...08/4.....

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Châu Thành để mở rộng địa giới hành chính thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh địa giới hành chính huyện Châu Thành để mở rộng địa giới hành chính thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

1. Điều chỉnh 362,73 ha diện tích tự nhiên và 3.390 nhân khẩu của huyện Châu Thành về thành phố Bến Tre quản lý, bao gồm toàn bộ 311,26 ha diện tích tự nhiên và 2.985 nhân khẩu của xã Mỹ Thành; 51,47 ha diện tích tự nhiên và 405 nhân khẩu của xã Hữu Định (trong đó có 10,71 ha diện tích tự nhiên và 100 nhân khẩu sáp nhập vào xã Sơn Đông; 40,76 ha diện tích tự nhiên và 305 nhân khẩu sáp nhập vào phường Phú Tân, thành phố Bến Tre).

2. Thành phố Bến Tre có 7.111,51 ha diện tích tự nhiên và 150.530 nhân khẩu; có 10 phường và 07 xã, gồm các phường 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, Phú Khương, Phú Tân và các xã Phú Hưng, Sơn Đông, Bình Phú, Mỹ Thành, Mỹ Thạnh An, Phú Thuận, Nhơn Thạnh.

Địa giới hành chính thành phố Bến Tre: Đông giáp huyện Giồng Trôm; Tây và Bắc giáp huyện Châu Thành; Nam giáp huyện Mỏ Cày Bắc và huyện Giồng Trôm.

a) Xã Sơn Đông thuộc thành phố Bến Tre sau khi tiếp nhận một phần diện tích tự nhiên và nhân khẩu của xã Hữu Định, huyện Châu Thành có 1.078,04 ha diện tích tự nhiên và 12.465 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Sơn Đông: Đông giáp phường Phú Khương và phường Phú Tân thuộc thành phố Bến Tre; Tây giáp xã Sơn Hòa và xã Tường Đa thuộc huyện Châu Thành; Nam giáp xã Mỹ Thành và xã Bình Phú thuộc thành phố Bến Tre; Bắc giáp xã Tam Phước và xã Hữu Định thuộc huyện Châu Thành.

b) Phường Phú Tân thuộc thành phố Bến Tre sau khi tiếp nhận một phần diện tích tự nhiên và nhân khẩu của xã Hữu Định, huyện Châu Thành có 419,39 ha diện tích tự nhiên và 7.459 nhân khẩu.

Địa giới hành chính phường Phú Tân: Đông giáp xã Phú Hưng thuộc thành phố Bến Tre; Tây giáp xã Sơn Đông thuộc thành phố Bến Tre; Nam giáp phường Phú Khương thuộc thành phố Bến Tre; Bắc giáp xã Hữu Định thuộc huyện Châu Thành.

3. Huyện Châu Thành còn lại 22.482,76 ha diện tích tự nhiên và 157.138 nhân khẩu; có 22 đơn vị hành chính cấp xã, gồm các xã Tân Thạch, Quới Sơn, An Khánh, Giao Long, Giao Hòa, Phú Túc, Phú Đức, Phú An Hòa, An Phước, Tam Phước, Thành Triệu, Tường Đa, Tân Phú, Quới Thành, Phước Thạnh, An Hóa, Tiên Long, An Hiệp, Hữu Định, Tiên Thủy, Sơn Hòa và thị trấn Châu Thành.

Địa giới hành chính huyện Châu Thành: Đông giáp huyện Bình Đại; Tây giáp tỉnh Tiền Giang; Nam giáp thành phố Bến Tre, huyện Chợ Lách và huyện Mỏ Cày Bắc; Bắc giáp tỉnh Tiền Giang.

- Xã Hữu Định thuộc huyện Châu Thành sau khi điều chỉnh một phần về thành phố Bến Tre thì còn lại 1.307 ha diện tích tự nhiên và 8.497 nhân khẩu.

Địa giới hành chính xã Hữu Định: Đông giáp huyện Giồng Trôm; Tây giáp xã Tam Phước thuộc huyện Châu Thành; Nam giáp xã Sơn Đông, phường Phú Tân, xã Phú Hưng thuộc thành phố Bến Tre; Bắc giáp xã Tam Phước, xã Phước Thạnh thuộc huyện Châu Thành.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh Bến Tre;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các Bộ: Nội vụ, Công an, Quốc phòng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước;
- Tổng cục Thống kê (Bộ KH-ĐT);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ: V.III, TCCB, TH, KTN, PL, TCCV, Công báo;
- Lưu: Văn thư, NC (3b).xh 73

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng